TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Phó Chánh thanh tra tài chính Sở Tài chính tỉnh Thái Bình

2. Bà Hoàng Thị Thu Hiền – Nguyên Phó Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023:

** Các bị cáo:*

1. **Nguyễn Công H**, sinh năm 2000. Nơi thường trú: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Công V (đã chết) và bà Trần Thị B; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Trần Nhất L**, sinh ngày 17/6/2005. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn B (đã chết) và bà Trần Thị Thu H; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm

giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công H:* Ông Phạm Văn H - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư X, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Trần Nhất L:* Bà Nguyễn Thị Bích T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị S, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 4, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Trọng Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 5, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, Nguyễn Công H đến nhà trọ của Phạm Trần Nhất L, nói: Mỗi người góp 15 triệu đồng mua ma túy về bán lấy tiền lãi chia nhau, L đồng ý đưa cho H 15 triệu đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô Ware biển số 17N7-2711, chở L đến khu vực Cầu Sam thuộc xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình. Tại đây, H gặp và mua ma tuý của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ 30 triệu đồng được 01 túi nilon chứa 75 viên ma túy tổng hợp MDMA, có khối lượng 36,3970 gam và 05 túi nilon chứa ma túy Ketamine, có khối lượng 2,5310 gam. Sau khi mua được ma túy, H đưa cho L cầm rồi điều khiển xe mô tô chở L về nhà trọ của H. Tại đây, H và L chia ma túy tổng hợp bỏ vào 05 túi nilon (2 túi mỗi túi 20 viên, 1 túi 14 viên, 1 túi 11 viên, 1 túi 10 viên) rồi để trên giường, xong việc L ra về. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 01/3/2023, có người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0378.491.693 gọi vào số điện thoại 0925.670.222 của L hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp (kẹo) và 1 chỉ ma túy Ketamine, L đồng ý bán giá 6 triệu đồng và hẹn đến trước cửa nhà hàng Ruby trên đường Ngô Quyền, thành phố Thái Bình lấy. Sau đó, L sử dụng nick Messenger "Trần Nhất Bin" gửi tin nhắn số điện thoại của người phụ nữ mua ma túy vào tài khoản Messenger của H là "Nguyễn Công H" bảo H mang 10 viên ma túy tổng hợp (kẹo) và 1 chỉ ma túy Ketamine đến trước cửa nhà hàng Ruby bán cho người phụ nữ lấy 6 triệu đồng. Nguyễn Công H lấy 01 túi nilon chứa 10 viên ma túy MDMA, 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe

mô tô biển số 17N7-2711 đi bán. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/3/2023 khi H đang đứng chờ ở trước cửa nhà hàng Ruby trên đường Ngô Quyền, thành phố Thái Bình thì bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt giữ. Tại đây, Nguyễn Công H lấy từ túi quần đang mặc ra 01 túi nilon chứa 10 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 4,7758 gam (ký hiệu A1), 01 túi nilon chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,7769 gam (ký hiệu A2) giao nộp cho Cơ quan điều tra. Khám người H thu giữ 01 điện thoại iPhone vỏ màu trắng đã cũ. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công H thu tại đầu giường 03 túi nilon chứa 51 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 24,4864 gam, gồm: 02 túi mỗi túi chứa 20 viên, 1 túi chứa 11 viên (ký hiệu M1); 01 túi nilon chứa 14 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 7,1348 gam (ký hiệu M2); 04 túi nilon chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,7541 gam (ký hiệu M3); 01 cân điện tử vỏ màu đen đã cũ.

Biết tin Nguyễn Công H đem ma túy đi bán bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt giữ, đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/3/2023, Phạm Trần Nhất L ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình và giao nộp 01 điện thoại iPhone 11 Pro màu vàng, 01 điện thoại Samsung vỏ màu đen. Khám xét nơi ở của Phạm Trần Nhất L tại số nhà 06, ngõ 342, đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ gì.

Kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

"Mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 4,7758 gam.
Mẫu A2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,7769 gam.
Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 24,4864 gam.
Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 7,1348 gam.
Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 1,7541 gam".

Cáo trạng số 29/CT-VKSTB ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H và Phạm Trần Nhất L tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H và Phạm Trần Nhất L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo

Nguyễn Công H mức án từ 16 năm đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trần Nhất L mức án từ 11 năm đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Nhất trí với phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời của các bị cáo còn trẻ, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để an tâm cải tạo, sớm trở về làm lại cuộc đời.

Các bị cáo nhất trí với phần tranh luận của những người bào chữa.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với bị cáo và tiến hành các thủ tục tố tụng khác trong vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra và cho đến trước phiên tòa sơ thẩm họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ các Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét chỗ ở; Các biên bản kiểm tra điện thoại; Kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; căn cứ vào diễn biến khách quan hành vi của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, Nguyễn

Công H rủ Phạm Trần Nhất L mỗi người góp 15 triệu đồng mua ma túy về bán lấy tiền lãi chia nhau, L đồng ý đưa cho H 15 triệu đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở L đến khu vực Cầu Sam thuộc xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình mua của một người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ 30 triệu đồng được 01 túi nilon chứa 75 viên ma túy tổng hợp MDMA, có khối lượng 36,3970 gam và 05 túi nilon chứa ma túy Ketamine, có khối lượng 2,5310 gam đem về nhà trọ của H. Tại đây, H và L chia ma túy bỏ vào 05 túi nilon. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L nhắn tin cho H mang 10 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 4,7758 gam và 01 túi ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,7769 gam đến trước cửa nhà hàng Ruby, đường Ngô Quyền, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình bán. Tại đây, H bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt giữ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công H thu giữ 04 túi nilon chứa 65 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 31,6212 gam; 04 túi nilon chứa ma túy Ketamine, khối lượng 1,7541 gam.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Công H và Phạm Trần Nhất L đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này"* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật. Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

b) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[2.2] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội.

[2.3] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ bị cáo L mua ma túy về bán kiếm lời, là người trực tiếp giao dịch mua, chia nhỏ ma túy và đem ma túy đi bán, do đó bị cáo H giữ vai trò cao nhất. Bị cáo L đi cùng bị cáo H đi mua, chia nhỏ ma túy và giao dịch bán ma túy, do đó bị cáo L giữ vai trò thấp hơn bị cáo H.

[2.4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Công H có hành vi dụ dỗ bị cáo L (thời điểm phạm tội bị cáo L chưa đủ 18 tuổi) góp tiền mua ma túy về bán lấy lãi chia nhau, do đó bị cáo H pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội"* quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo Phạm Trần Nhất L không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L ra đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cả hai bị cáo đều xuất thân từ người lao động thuần túy, chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên lượng ma túy mà các bị cáo mua bán là lớn, do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng chống, phòng ngừa tội phạm nói chung. Đối với bị cáo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định tại các Điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn mức áp dụng đối với trường hợp người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hai bị cáo mua bán ma túy kiếm lời nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo L khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo L, chỉ áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H là phù hợp.

[2.6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 cân điện tử của bị cáo H dùng để chia nhỏ ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro vỏ màu vàng đã cũ thu giữ của bị cáo L, 01 chiếc điện thoại Iphone vỏ màu trắng thu giữ của bị cáo H là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 17N7-2711, đăng ký xe mang tên Nguyễn Công V, sinh năm 1987, trú tại thôn Đại Thành, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Anh V là anh trai của bị cáo H, đã chết năm 2016. Hiện chị Lê Thị S (vợ anh V) đang sử dụng chiếc xe mô tô này. Khi cho H mượn xe, chị S không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại chiếc xe này cho chị Sen.

[3] Các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy, các bị cáo khai mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực Cầu Sam xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

- Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0378.491.693 để gọi điện hỏi mua ma túy của Phạm Trần Nhất L, bị cáo L khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý đối với người phụ nữ này. Đối với số điện thoại nêu trên, qua tra cứu xác định chủ thuê bao là anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1993, trú tại xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh H Dương, anh C khai không đăng ký sử dụng số điện thoại này, còn ai sử dụng thông tin cá nhân của anh để đăng ký và sử dụng anh không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H và Phạm Trần Nhất L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H mức án 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 01/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo H số tiền 10 (mười) triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trần Nhất L mức án 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 01/3/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định, được niêm phong trong 05 phong bì hoãn trả mẫu vật số 297/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 cân điện tử vỏ màu đen đã cũ.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung vỏ màu đen đã cũ; 01 chiếc điện thoại iPhone vỏ màu trắng đã cũ và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro vỏ màu vàng đã cũ.

- Trả lại cho chị Lê Thị S, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình 01 xe mô tô Ware biển số 17N7-2711.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 19/5/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Công H và Phạm Trần Nhất L mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/6/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Tuấn Vương